

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 411/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21-9-2023

Về tranh chấp: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/QĐST-HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trương Thị M, sinh năm 1984; số căn cước công dân: 035184002001; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 541 nhà 4 tầng T, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (có đơn đề nghị vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Trần Hoa T, sinh năm 1979; số căn cước công dân: 036079003618; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 541 nhà 4 tầng T, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ly hôn nộp ngày 19-7-2023, trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Trương Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Hoa T tổ chức lễ cưới và tự nguyện kết hôn ngày 29 tháng 4 năm 2002, hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Nam Định. Sau khi kết hôn chị và anh Trần Hoa T chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách hai bên không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích, cãi nhau. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện khắc phục mâu thuẫn nhưng không tìm được tiếng nói chung. Sau khi nộp đơn ly hôn tại Tòa án chị có nói chuyện với anh T nhưng anh T không quan tâm và không có ý kiến gì. Hiện tại chị và anh T đã sống ly được một thời gian. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị có nguyện vọng xin được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trần Bảo H, sinh ngày 01-10-2002 (giới tính: nam) và Trần Minh N, sinh ngày 13-8-2015 (giới tính: nam). Con Trần Bảo H đã trưởng thành, tự lập, con Trần Minh N đã chết ngày 11-8-2022. Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và các nghĩa vụ chung về tài sản: chị Trương Thị M trình bày vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng đối với anh Trần Hoa T theo quy định của pháp luật nhưng anh Trần Hoa T không đến Tòa án làm việc.

Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ, chính quyền địa phương xác nhận hiện tại anh T và chị M không sống chung cùng nhau, cả hai thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú. Nay chị Trương Thị M có đơn xin ly hôn anh Trần Hoa T, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa Trương Thị M và anh Trần Hoa T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử xử lý hôn nhân giữa chị Trương Thị M và anh Trần Hoa T.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trần Bảo H, sinh ngày 01-10-2002 (giới tính: nam) đã trưởng thành tự lập và con Trần Minh N, sinh ngày 13-8-2015 (đã chết ngày 11-8-2022) nên không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị M là nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Trương Thị M phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trương Thị M là nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Trần Hoa T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Trương Thị M và anh Trần Hoa T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị M và anh Trần Hoa T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định ngày 29-4-2002 nên hôn nhân giữa chị Trương Thị M và anh Trần Hoa T là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn chị Trương Thị M và anh Trần Hoa T chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách hai bên không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xích mích, cãi nhau. Sau khi nộp đơn ly hôn tại Tòa án, chị M đã gọi điện nói chuyện với anh T nhưng anh T không có ý kiến gì chứng tỏ anh T không có thiện chí hòa giải khắc phục mâu thuẫn. Hiện tại, vợ chồng anh chị đang sống ly thân, cuộc sống chung không còn trên thực tế. Nay chị M xác định không còn tình cảm với anh T và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh T mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa chị Trương Thị M và anh Trần Hoa T theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trần Bảo H, sinh ngày 01-10-2002 (giới tính: nam) và Trần Minh N, sinh ngày 13-8-2015 (giới tính: nam). Con Trần Bảo H đã trưởng thành, tự lập, con Trần Minh Ngọc đã chết ngày 11-8-2022, chị Trương Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Trương Thị M không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị Trương Thị M là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Trương Thị M và anh Trần Hoa T.

2. Về án phí: Chị Trương Thị M phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Trương Thị M đã nộp tại biên lai số 0003735 ngày 19-7-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

3. Quyền kháng cáo: Chị Trương Thị M anh Trần Hoa T có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường N, TP. Nam Định;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Trường